

I. Sơ lược sinh bệnh học

Viêm giáp Hashimoto còn được gọi là viêm giáp thâm nhiễm lymphô. Là một bệnh phát triển trong khung cảnh tự miễn, kháng giáp, song bệnh cần và bệnh sinh chưa được làm sáng tỏ hoàn toàn. Bệnh có thể gặp ở mọi lứa tuổi, thường từ 30 đến 50 tuổi, đa số gặp ở nữ (chiếm từ 90%), quanh thời kỳ mãn kinh. Tất cả bệnh nhân đều có kháng thể kháng thyroglobulin, hầu như có thể dẫn đến suy giáp. Bệnh được Hashimoto mô tả lần đầu vào năm 1912. Bệnh Hashimoto có thể chẩn đoán bằng cách hút kim nhô: tình trạng thâm nhiễm nặng lymphô bào và có tế bào Hurthle.

II. Lâm sàng

Viêm giáp Hashimoto thường phát triển từ từ, không rõ ràng, nhưng đôi khi cũng xảy ra nhanh chóng. Có thể có triệu chứng viêm nhiễm tại chỗ với bướu giáp lớn và phì đại, lan tỏa và đôi khi xẹp. Một số bướu giáp cứng, đàn hồi, một số nhô, di động theo nhịp nuốt. Không có hạch và không chèn ép. Nhưng đôi khi triệu chứng có biểu hiện cổ cứng giáp, kèm theo đau và khó nuốt. Chức năng tuyến giáp có thể bình giáp, suy giáp hoặc cường giáp tùy thuộc vào giai đoạn.

Cường giáp gặp ở hai dạng:

+ Sốt và thoát qua do tăng tiết tuyến giáp, làm phóng thích thy giáp, để trung iốt phóng xạ thấp và không có lợi ích.

+ Kéo dài: cường giáp kéo dài do có sự hiện diện TSI. Để trung iode phóng xạ cao, có thể có lợi ích do chế độ miễn. Bệnh tiến triển lâu, nhu mô tuyến thoái triển dần kèm treo xơ hóa, sẹo, có thể dẫn đến suy giáp, phù niêm.

Viêm giáp Hashimoto và chẩn đoán giải phẫu bệnh

Viết bởi Biên tập viên

Thứ ba, 12 Tháng 6 2012 21:00 - Lần cập nhật cuối Thứ sáu, 15 Tháng 6 2012 15:18

III. Chẩn lâm sàng

+ Hội chứng viêm không đặc hiệu.

+ Các thăm dò tuyến giáp: tuyến giáp lớn, tập trung iode phóng xạ không đồng đều, nồng độ kích thích giáp (T3, T4) thay đổi, tăng giai đoạn đầu, giảm giai đoạn sau. TSH giảm giai đoạn đầu và tăng khi suy giáp.

+ Rối loạn miễn dịch:

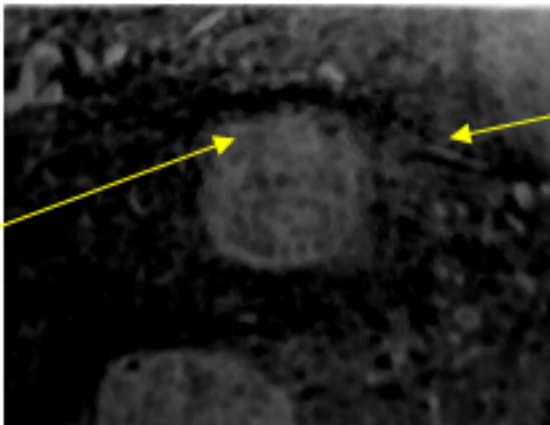
- Kháng thể kháng TG: hiệu giá rất cao trên 1/25000.
- Kháng thể kháng MIC tế bào giáp: hiệu giá 1/1000
- Kháng thể kháng Peroxydase (+).
- Các test miễn dịch tế bào như dịch vùi tế bào lympho, kháng thể phagocytosis.

IV. Chẩn đoán giải phẫu bệnh

* Mô bệnh học

1. Dị thể: Tuyến giáp to vừa, 2 đến 3 lần bình thường, lan tỏa đều hai thùy. Cấu trúc tiểu thùy vẫn được bảo tồn, vỏ nang nguyên vẹn, mật độ dịch giáp tăng cao su, dịch nang màu vàng nhạt hay xám nhạt, lắng đọng thể tích.

2. Vi thể: Có sự thay thế rõ của nhu mô tuyến giáp bằng các tế bào lymphô (kể cả lympho bào chuyển đổi, tế bào nang, nguyên bào miễn dịch), đôi khi tế bào, thậm chí hình thành các nang lympho tân tạo với trung tâm mầm sáng. Đôi khi có xơ hóa cục bộ. Nang nang tuyến sót lại thì nang teo, chứa ít keo loãng, hoặc tế bào không có tế bào chứa keo. Biểu mô nang tuyến biến đổi đa hình, phổ biến là nang tế bào tróc cao, bào tương giàu axit (oncocyte), tế bào Hurthle hay tế bào Askanazy, đặc trưng nang nang nhu ty lạp thể và thể tiêu bào dưới kính hiển vi.



(Hình ảnh Mô bệnh học viêm giáp Hashimoto)

* **Tế bào hạt** (Chẩn đoán tế bào hạt bằng kỹ thuật nhuộm hút kim nh)

Tin thể khá đặc trưng với tế bào hạt:

- Lympho bào: gần như chiếm ưu thế tuyến thể trên phiến thể (với khoảng 60 đến 90% mô thành phần tế bào). Thoạt nhìn dễ nhầm lẫn với phiến thể của hạch phần viêm. Các lympho bào này thường là loại trưởng thành xen kẽ lympho chuyển đổi, trong đó có các nguyên bào miễn dịch, tế bào nang,...

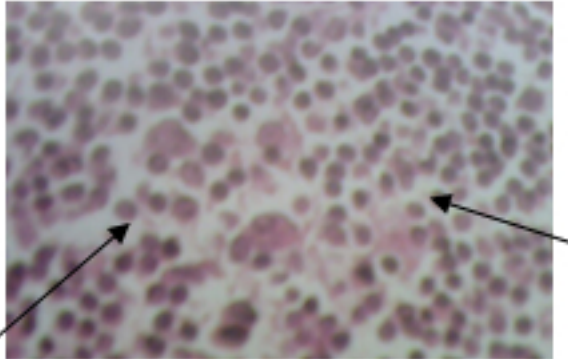
- Ít gặp hình nhân chia hay các tin thể thoái hóa. Cá biệt có nang nang hình nhân biệt thể

Viêm giáp Hashimoto và chẩn đoán giải phẫu bệnh

Vị trí bài Biên tập viên

Thứ ba, 12 Tháng 6 2012 21:00 - Lần cập nhật cuối Thứ sáu, 15 Tháng 6 2012 15:18

khôu giải mô tu lympho ác tính (lymphoma).



(Hình ảnh Tế bào học Viêm giáp Hashimoto)

- Tế bào lớn đa nhân: Ít khi gặp được có nhân không thông thường không vượt quá 10% tổng số tế bào. Tế bào này thường nằm rải rác giữa các tế bào lympho, có thể xen kẽ với mô tế bào của nang tuyến giáp đã thoái hóa hay teo đét hoặc mô tế bào ít đặc biệt hơn. Cần quan sát kỹ mô để phát hiện đặc điểm chính xác. Trong trường hợp hiếm hoi, nhân tế bào này có đường kính từ 15 đến 20 μm , bào tương rộng với nhiều hạt nhỏ bột màu hồng. Nhân thường tròn như nấm mốc giữa nhân cũng có thể to nhỏ không đều nhau và có hạt nhân to, nổi rõ. Tế bào đơn lẻ riêng lẻ, xếp thành hàng dây ngắn hoặc có mô tế bào hay hai hàng tế bào nhưng không thấy đặc điểm hình vi nang.

- Mô tế bào thường gặp, khó nhận rõ đặc điểm tế bào tuyến, thường chúng bị chìm trong các đám lympho bào dày đặc. Ngoài ra nhiều hạt thoái hóa, sợi keo, tế bào sợi, bạch cầu đa nhân trung tính và đa nhân, tế bào đơn lẻ bán liên, tế bào không liên kết thành bào. Chết keo thường thường, dày mỏng không đều nhưng chưa khi nào tạo đặc điểm mô tế bào nổi bật rõ.

* Chẩn đoán phân biệt

Viêm giáp Hashimoto và chẩn đoán giải phẫu bệnh

Vị trí bài Biên tập viên

Thứ ba, 12 Tháng 6 2012 21:00 - Lần cập nhật cuối Thứ sáu, 15 Tháng 6 2012 15:18

+ Bệnh Basedow: khó phân biệt khi bệnh mới phát triển vì cả 3 nhóm tổn thương: xâm nhập lympho bào- phá hủy tuyến- tăng sinh xơ còn chưa biểu hiện rõ. Tiến triển bệnh sẽ giúp chẩn đoán xác định.

+ U lympho tuyến nang tuyến nội tiết: loại này gây tổn thương tuyến nội tiết nên không di căn theo nhóm nút.

+ Bệnh u giáp đơn thuần hay không xác định, bao gồm các phì đại tuyến giáp, bệnh u giáp lan tủa dạng keo, bệnh u giáp nhu mô, ... : lympho bào tổn thương không hiện diện mạch dây dãn nở nhú cựa hếch.

V. Điều trị

+ Liệu pháp corticoide: chỉ tác động đến viêm tại chỗ, ít ảnh hưởng đến quá trình tự miễn. Sử dụng trong giai đoạn bệnh phát triển nhanh gây đau. Prednisolone thích hợp nhất, liều dùng trung bình 30mg/ ngày.

+ Các thuốc ức chế miễn dịch khác như Zathioprine, Chlorambucil ít được chỉ định.

+ Kích thích giáp: Lithyroxine 100mg (Berthyrox 100mg)/ ngày để ức chế tiết TSH, làm giảm kích thích bệnh u giáp và điều trị suy giáp.

+ Phẫu thuật: cân nhắc, trong trường hợp hợp bệnh u giáp nhân.

VI. Kết luận

- Viêm giáp Hashimoto là một bệnh tự miễn, tổn thương dẫn đến suy giáp.

Viêm giáp Hashimoto và chẩn đoán giãi phẫu bệnh

Vị trí bài Biên tập viên

Thứ ba, 12 Tháng 6 2012 21:00 - Lần cập nhật cuối Thứ sáu, 15 Tháng 6 2012 15:18

- Lâm sàng rất dễ nhầm lẫn với bệnh Basedow, cần có chẩn đoán giãi phẫu bệnh, theo dõi tiến triển bệnh.

- Ngoài yếu tố lâm sàng (giãi, tuỷ, diến tiến bệnh), yếu tố quan trọng chẩn đoán viêm giáp Hashimoto là tiêu chuẩn giãi phẫu bệnh và miễn dịch.

- Chẩn đoán tế bào học (FNA) trong trường hợp gặp diến hình thường không khó, nhưng chẩn đoán giai đoạn bệnh, số lượng tế bào mô tế lympho ác tính, phân biệt với mô tế ung thư niệu khi khó thực hiện.

- Theo xu hướng chung hiện nay, cần phải đi sâu chẩn đoán các giai đoạn bệnh và vì thế phải chia ra làm niệu type tế bào đ khác nhau nhằm nâng cao chất lượng phẫu lâm sàng.

- Việc điều trị : sử dụng liều pháp corticoide và kích tế giáp.

- Việc tiến triển bệnh: thường tiến triển theo chiều hướng ngày càng nặng, biểu u giáp đôi khi to đ, cần ngừng gây trị u ch ngừng chèn ép. Cần theo dõi kỹ đ xét phẫu thu.

Tài liệu tham khảo

1- Nguyễn Sào Trung, 1998, *Bệnh học các tế ng và hệ th ng*

2- Trần Ph ng H ng, 1983, *Tế đ n bệnh học*

Viêm giáp Hashimoto và chẩn đoán giai đoạn đầu bệnh

Viết bởi Biên tập viên

Thứ ba, 12 Tháng 6 2012 21:00 - Lần cập nhật cuối Thứ sáu, 15 Tháng 6 2012 15:18

Bs. CKI Nguyễn Xuân Hiền